

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PẮH
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 06/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PẮH, TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Hải
2. Ông Trịnh Văn Nguyên.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thuận - Thư ký TAND huyện Chư Păh, Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, Gia Lai tham gia phiên tòa:*

Bà Tô Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện C, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Rơ Châm P, sinh ngày: 05/5/1988 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Làng Y, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông Rơ Châm P1, sinh năm 1957 và bà Rơ Châm A, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ là Rơ Châm P2, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có một người con sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện C đến nay. Có mặt

2. Rơ Châm H, sinh ngày 22/8/2004 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Làng Díp, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông Rơ Châm P3, sinh năm 1979 và bà Rơ Châm H1, sinh năm 1980. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện C đến nay. Có mặt

3. Rơ Châm V, sinh ngày 14/6/2004 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Làng Díp, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 00/12; Nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông Rơ Châm A1, sinh năm 1978 và bà Rơ Châm T, sinh năm 1980. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện C đến nay. Có mặt

- *Người bào chữa cho các bị cáo Rơ Châm P, Rơ Châm H, Rơ Châm V:* Bà Trang Thị Thùy D - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G. Địa chỉ: Số D L, Tp ., tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Siu S, sinh năm 1959. Địa chỉ: Làng D, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người phiên dịch:* Bà Rơ Châm U, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/12/2023, vì cần mua ma túy để bán kiếm lời nên Rơ Châm P đã đi đến khu vực cầu Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum để tìm gặp đối tượng tên L (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua 2 gói ma túy loại ma túy đá có khối lượng 0,225 gam (01 gói ma túy có giá 400.000 đồng và 01 gói ma túy có giá 100.000 đồng) để đem về bán kiếm lời. Sau khi mua 500.000 đồng ma túy thì Pyõ cất số ma túy trên trong túi quần và về nhà tại làng Y, I, C, Gia Lai.

Vào khoảng 19 giờ ngày 21/12/2023, vì biết P có bán ma túy và cần mua ma túy để sử dụng nên H đã rủ Rơ Châm V đi mua ma túy về để sử dụng, V đồng ý, sau đó Rơ Châm V đã đưa xe mô tô biển kiểm soát 81B3-170.65 đang thuộc quyền quản lý của Rơ Châm V để H chở V đến xã I, C tìm gặp Rơ Châm P mua ma túy. Tuy nhiên, trên đường đi từ xã I, C đến xã I, C thì V nói mệt nên H đã dừng xe và để V ở lại quán nước Trà chanh phố núi tại thị trấn I, C để V ngồi chờ. Lúc này, vì chỉ còn số tiền 450.000 đồng nên H nói với V góp thêm số tiền 50.000 đồng để mua 500.000 đồng tiền ma túy về sử dụng, V đồng ý và đưa cho H số tiền 50.000 đồng. Sau đó H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B3-170.65 để đến xã I, C. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày H đến khu vực nhà Rông làng Y, xã I, C và gặp Rơ Châm P. Khi gặp P thì H hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy, P đồng ý và đưa cho H 01 gói ma túy được để trong vỏ bao thuốc lá hiệu Eagle Golden (gói ma túy này là gói ma túy P đã mua của đối tượng tên L ở TP. với giá 400.000 đồng vào ngày 19/12/2023), sau khi nhận gói ma túy thì H bỏ gói thuốc lá có chứa ma túy vào trong túi quần và đưa cho P số tiền 500.000 đồng rồi H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B3-170.65 về lại quán nước Trà chanh phố núi tại thị trấn I, C. Khi về đến quán nước, H nói với V “*Mua được rồi, đi tìm chỗ sử dụng*”. V đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B3-170.65 chở H đi. Trên đường đi khi đến địa phận Tổ dân phố A, thị trấn I, C thì H và V bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần của Rơ Châm H 01 gói ni lon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng (H khai nhận là ma túy dạng đá) và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Eagle Golden. Ngày 22/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đồng thời ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Rơ Châm P. Quá trình khám xét, bắt giữ, Rơ Châm P đã tự nguyện giao nộp số tiền 500.000 đồng và 01 gói ni lon được hàn kín, bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng mà P đang cất trong túi quần (P khai nhận đây là gói ma túy còn lại mà P mua của đối tượng tên L vào ngày 19/12/2023). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành niêm phong hai gói ma túy trên theo quy định.

Quá trình điều tra Rơ Châm H khai nhận ngoài lần mua ma túy của P và bị bắt quả tang vào ngày 21/12/2023, thì vào khoảng đầu tháng 12/2023 H có đến làng Y, Ia P4, Chư P5 để tìm P mua ma túy và P có bán cho H ma túy 02 lần, mỗi lần với giá 300.000 đồng. Đối tượng Rơ Châm V cũng khai nhận, vào ngày 14/12/2023 V có đến

làng Y, Ia P4 và mua của P 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Quá trình điều tra Rơ Châm P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời khai của H và V.

Tại bản kết luận giám định số 38 ngày 29/12/2023 của Phòng K công an tỉnh G kết luận:

- Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói ni lon được niêm phong trong bì thư (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1844 gam.

- Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói ni lon được niêm phong trong bì thư (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0406 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT - VKS ngày 16 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Rơ Châm P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố Rơ Châm H, Rơ Châm V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Rơ Châm P từ 07 đến 08 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Rơ Châm H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Rơ Châm V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập và tài sản gì, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- + Đề nghị tiêu hủy các vật chứng còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden.

- + Số tiền: 500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- + Truy thu bị cáo Rơ Châm P số tiền 800.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà có.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Rơ Châm P, Rơ Châm H, Rơ Châm V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Rơ Châm P, Rơ Châm H, Rơ Châm V: Thống nhất với Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Các bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức án thấp nhất mà Vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo Rơ Châm P, Rơ Châm H, Rơ Châm V thống nhất và phù hợp với lời khai tại hồ sơ và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 20 giờ ngày 21/12/2023, tại tổ dân phố A, thị trấn I, huyện C các bị cáo Rơ Châm H, Rơ Châm V đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng với khối lượng 0,1844 gam mà các bị cáo mua của Rơ Châm P với giá 500.000 đồng thì bị Công an huyện C phát hiện, bắt giữ.

Ngày 22/12/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt giữ và khám xét chỗ ở của Rơ Châm P thu giữ số tiền 500.000 đồng và 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0406 gam mà P cất giữ nhằm mục đích bán cho các đối tượng khác. Tại Cơ quan điều tra, Rơ Châm P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra trong tháng 12/2023, Rơ Châm P đã 03 lần bán ma túy cho Rơ Châm H và Rơ Châm V với mục đích để kiếm lời.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Rơ Châm H, Rơ Châm V đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Rơ Châm P đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Ma túy là chất thuộc sự quản lý độc quyền của Nhà nước. Mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật. Bản thân các bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là việc làm bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị nghiêm trị, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và mục đích tư lợi các bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện việc tàng trữ, mua bán chất ma túy một cách trái pháp luật để đạt được mục đích của mình.

Trong vụ án này, bị cáo Rơ Châm P đã mua ma túy về bán lại nhiều lần cho Rơ Châm H, Rơ Châm V. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải nghiêm trị theo quy định của pháp luật mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Rơ Châm P có ông nội là người có công với cách mạng, gia đình các bị cáo Rơ Châm H và Rơ Châm V có hoàn cảnh khó khăn được Ủy ban nhân dân xã I, C xác nhận gia đình thuộc hộ cận nghèo, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Rơ Châm P, Rơ Châm H và Rơ Châm V không có nghề nghiệp hay tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt tiền hay cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy các vật chứng còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden.

- Đối với số tiền 500.000 đồng do bị cáo Rơ Châm P giao nộp là tiền do phạm tội mà có, do đó tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Truy thu của bị cáo Rơ Châm P số tiền 800.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà có.

[6] Đối với đối tượng tên L là người đã bán ma túy cho Rơ Châm P, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của L nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đang tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo Rơ Châm P, Rơ Châm H và Rơ Châm V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Rơ Châm P** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Tuyên bố các bị cáo **Rơ Châm H và Rơ Châm V** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm P** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 22/12/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Rơ Châm H và Rơ Châm V.

Xử phạt bị cáo **Rơ Châm H** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 22/12/2023.

Xử phạt bị cáo **Rơ Châm V** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 22/12/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì công văn có đặc điểm: Mặt trước ghi “BT” và “Số 38/PC09 ngày 29 tháng 12 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Vũ Mạnh T1, Bùi Sĩ T2 và Nguyễn Thế M.

- 01 bì công văn có đặc điểm: Mặt trước ghi “CV” và “Số 38/PC09 ngày 29 tháng 12 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Vũ Mạnh T1, Bùi Sĩ T2 và Nguyễn Thế M.

- 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 500.000 đồng.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).

Truy thu bị cáo Rơ Châm P số tiền 800.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Rơ Châm P, Rơ Châm H và Rơ Châm V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Păh;
- CA h. Chư Păh;
- THADS h. Chư Păh;
- Bị cáo, NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hòa